

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở
Năm học 2017-2018**

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1091	336	244	232	279
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1057 96,9%	327 97,3%	242 99,2%	225 97,0%	263 94,3%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	30 2,7%	9 2,7%	2 0,8%	4 1,7%	15 5,4%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	4 0,4%			3 1,3%	1 0,3%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0				
II	Số học sinh chia theo học lực	1091	336	244	232	279
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	601 55,1%	190 56,6%	140 57,4%	147 63,4%	124 44,4%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	370 33,9%	111 33,0%	76 31,1%	63 27,1%	120 43,1%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	119 10,9%	35 10,4%	28 11,5%	21 9,1%	35 12,5%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	1 0,1%			1 0,4%	
5	Kém(tỷ lệ so với tổng số)	0				
III	Tổng hợp kết quả cuối năm					
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1090 99,9%	336 100%	244 100%	231 99,6 %	279 100%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	601 55,1%	190 56,6%	140 57,4%	147 63,4%	124 44,4%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	370 33,9%	111 33,0%	76 31,1%	63 27,1%	120 43,1%
2	Thi lại	1			1	

	(tỷ lệ so với tổng số)	0,1%			0,4%	
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)					
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	7/10	3/2	1/3	0/2	3/5
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi				62	93
1	Cấp huyện				31	62
2	Cấp tỉnh/thành phố				30	31
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế				1	
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp					279
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp					279
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)					124 44,4%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)					120 43,1%
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)					35 12,5%
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	555/536	210/162	113/131	120/105	140/138
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	6	1	2	2	1

Đông Triều, ngày 31 tháng 5 năm 2018

Hiệu trưởng

Trần Thị Thắm

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở
Năm học 2017-2018

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	20	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	20	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	5	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	10	-
7	Bình quân lớp/phòng học	2	-
8	Bình quân học sinh/lớp	40,7	-
III	Số điểm trường		-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	9776,4	8,3
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	6300	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	735	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	270	
3	Diện tích thư viện (m ²)	54	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	200	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)		
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	8	0.28
1.1	Khối lớp 6	2	0.22
1.2	Khối lớp 7	2	0.25

1.3	Khối lớp 8	2	0.33
1.4	Khối lớp 9	2	0.33
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp...		
2.2	Khối lớp...		
2.3	Khối lớp...		
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	88	Số học sinh/bộ 0.075
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	7	0.3
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	4	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	12	0.5
5	Máy tính bảng	130	0.11
6			

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	7	0.3
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	4	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	12	0.5
5	Máy tính bảng	130	0.11
..			

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	
XI	Nhà ăn	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú			
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*			x		48m ² /1178HS
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Đông Triều, ngày 30 tháng 5 năm 2018

Hiệu trưởng

Trần Thị Thắm

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở, năm học 2017-2018

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	56			47	9									
I	Giáo viên	49			42	8			26	25		49	2		
	Trong đó số giáo viên dạy môn:														
1	Ngữ Văn				9	1			5	5		10			
2	Toán				12	1			7	6		12	1		
3	Vật Lý				1	1			2			2			
4	Công Nghệ					1			1			1			
5	Hóa Học				1	1			1	1		2			
6	Sinh Học				4				2	2		4			
7	Lịch Sử				2				1	1		2			
8	Địa Lý				2				1	1		2			
9	Tiếng Anh				5				1	4		5			
10	Thể dục				2				2			2			
11	Mỹ Thuật				1	1			1	1		2			
12	Tin học				1	1			1	1		2			
13	Tiếng Pháp				1	1			1	1		1	1		
14	Âm nhạc					1			1			1			
II	Cán bộ quản lý				3					3		3			
1	Hiệu trưởng				1					1		1			
2	Phó hiệu trưởng				2					2		2			

III	Nhân viên				3	1									
1	Nhân viên văn thư					1									
2	Nhân viên kế toán				1										
3	Thủ quỹ					0									
4	Nhân viên y tế					0									
5	Nhân viên thư viện				1										
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm				1										
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người huyết tật				0										
8	Nhân viên công nghệ thông tin				0										

Đông Triều, ngày 31 tháng 5 năm 2018

Hiệu trưởng

Trần Thị Thắm